

Số: *2008* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *09* tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019
đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/5/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP;

Căn cứ vào Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017 - 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1124/TTr-SGDĐT ngày 02/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên như sau:

1. Ngày tựu trường sớm nhất vào ngày 01/8 hằng năm.
2. Tổ chức khai giảng vào ngày 05/9 hằng năm.
3. Kết thúc học kỳ I trước ngày 20/01, học kỳ II (hoàn thành kế hoạch giáo dục) trước ngày 25/5 và kết thúc năm học trước ngày 31/5 hằng năm.
4. Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) trước ngày 15/6 hằng năm.
5. Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10 trước ngày 31/7 hằng năm.
6. Thi Trung học phổ thông (THPT) quốc gia, thi học sinh giỏi quốc gia và thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



Điều 2. Việc xây dựng kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 đảm bảo các nguyên tắc sau:

1. Kế hoạch thời gian năm học đảm bảo số tuần thực học.
 - a) Đối với cấp mầm non và cấp tiểu học, có ít nhất 35 tuần thực học (học kỳ I có ít nhất 18 tuần, học kỳ II có ít nhất 17 tuần);
 - b) Đối với cấp THCS và cấp THPT, có ít nhất 37 tuần thực học (học kỳ I có ít nhất 19 tuần, học kỳ II có ít nhất 18 tuần);
 - c) Đối với giáo dục thường xuyên (THCS và THPT), có ít nhất 32 tuần thực học (mỗi học kỳ có ít nhất 16 tuần).
2. Kế hoạch thời gian năm học phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tiễn của địa phương.
3. Các ngày nghỉ lễ, Tết được thực hiện theo quy định của Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hằng năm.
4. Thời gian nghỉ phép năm của giáo viên được thực hiện trong thời gian nghỉ hè hoặc có thể bố trí xen kẽ vào thời gian khác trong năm để phù hợp với đặc điểm cụ thể và kế hoạch thời gian năm học của địa phương.
5. Kế hoạch thời gian năm học cần bảo đảm sự đồng bộ cho các cấp học trong trường phổ thông có nhiều cấp học, các cấp học trên một địa bàn dân cư, đặc biệt là đối với cấp tiểu học và cấp THCS.

Điều 3. Khung kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 áp dụng chung cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trong toàn tỉnh Thái Nguyên (có bảng kế hoạch cụ thể kèm theo).

Điều 4. Thẩm quyền ban hành kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định:
 - 1.1. Kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên của tỉnh.
 - 1.2. Quyết định thời gian nghỉ học và thời gian kéo dài năm học trong trường hợp đặc biệt.
2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định:
 - 2.1. Cho học sinh nghỉ học trong trường hợp thời tiết quá khắc nghiệt, thiên tai và bố trí thời gian học bù.
 - 2.2. Bố trí lịch nghỉ của giáo viên trong năm học.

Điều 5. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Báo cáo công tác chuẩn bị năm học và hoạt động tổ chức khai giảng trước ngày 10/9;

2. Báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 31/01.

3. Báo cáo tổng kết năm học, báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua và đề nghị xét khen thưởng năm học trước ngày 25/6.

4. Báo cáo nhanh về những quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về các trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 4 của Quyết định này.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; các cơ sở giáo dục trên địa bàn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đ/c Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Sở Giáo dục và Đào tạo (10b)
- LĐVP UBND tỉnh (Đ/c Linh);
- Lưu: VT, KGVX.

Huongvt/QĐ(38b) 1/đ



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Việt Hùng





KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2018- 2019

(Kèm theo Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

Các ngành học, cấp học	Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	Học kỳ I	Học kỳ II	Ngày hoàn thành kế hoạch giảng dạy và học tập	Các Kỳ thi và xét tốt nghiệp
Mầm non	20/8/2018	05/9/2018	05/9/2018 đến 11/01/2019	14/01/2019 đến 24/5/2019	25/5/2019	
Tiểu học	20/8/2018	05/9/2018	05/9/2018 đến 11/01/2019	14/01/2019 đến 24/5/2019	25/5/2019	- Công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học trước 15/6/2019
THCS	20/8/2018	05/9/2018	27/8/2018 đến 05/01/2019	07/01/2019 đến 31/5/2019	21/5/2019	- Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THCS trước ngày 25/5/2019. - Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 TTICS năm học 2019 - 2020 trước ngày 31/7/2019
THPT	20/8/2018	05/9/2018	27/8/2018 đến 05/01/2019	07/01/2019 đến 31/5/2019	25/5/2019	- Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019 - 2020 trước ngày 31/7/2019 - Thi học sinh giỏi quốc gia lớp 12 THPT, thi THPT quốc gia 2019 (theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo)
GDTX	20/8/2018	05/9/2018	5/9/2018 đến 31/12/2018	07/01/2019 đến 15/5/2019	25/5/2019	- Thi THPT quốc gia 2018 (theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Lưu ý : Nghị Tết Âm lịch ít nhất 7 ngày, thời gian cụ thể do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định.

